

plig

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 14532/KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 16 tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước

Thực hiện Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước;

UBND tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

b) Thực hiện có hiệu lực, hiệu quả chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước trong thời gian tới nhằm tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước (DNNN) trong thời gian tới trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của UBND tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Cụ thể hóa đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của DNNN.

b) Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, DNNN, đề ra các giải pháp cho kế hoạch hàng năm, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nội dung theo kế hoạch đã đề ra, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với điều kiện chung của tỉnh.



3. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

- Tập trung đẩy nhanh công tác cổ phần hóa, thoái vốn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 991 TTg-ĐMDN ngày 10/7/2017 về phê duyệt Danh mục doanh nghiệp nhà nước hoàn thành cổ phần hóa theo từng năm, giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 26/QĐ-TTg ngày 15/8/2019 và Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 về phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, Chỉ thị số 147-KH/TU ngày 23/11/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW và Kế hoạch số 12894/KH-UBND ngày 11/12/2017 về kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 02/10/2017 của Chính phủ.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của DNNN trên địa bàn tỉnh.

b) Mục tiêu cụ thể

- Tổng công ty CP Phát triển khu công nghiệp: phấn đấu hoàn thành thoái từ 99,54% xuống còn 36% vốn nhà nước trong năm 2019-2020.

- Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai: hoàn thành công tác cổ phần hóa năm 2020, Nhà nước nắm giữ 64% vốn điều lệ.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp UBND tỉnh nắm giữ 100% vốn tại Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Đồng Nai và Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai.

- Đối với vốn đầu tư của Tỉnh ủy tại Công ty CP Tổng công ty Tín Nghĩa thực hiện giảm tỷ lệ vốn nắm giữ hoặc thoái vốn (nếu có) theo kế hoạch phê duyệt của Tỉnh ủy.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh, năng lực quản lý, năng lực quản trị của các DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về công tác cổ phần hóa, thoái vốn

a) Cập nhật và nghiên cứu quy định về cổ phần hóa DN NN theo Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 (thay thế Nghị định số 59/2011/NĐ-CP) của Chính phủ và Thông tư số 40/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018, Thông tư số 41/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018 của Bộ Tài chính về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần để thực hiện công tác cổ phần hóa theo tiến độ, lộ trình Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh đã phê duyệt; bảo đảm công khai, minh bạch trong cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, nhất là trong cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

b) Áp dụng các phương pháp định giá tài sản, đất đai phù hợp với cơ chế thị trường và quy định của pháp luật về giá, bảo đảm vốn, tài sản của Nhà nước và giá trị doanh nghiệp được định giá đầy đủ, hợp lý, công khai, minh bạch. Trên cơ sở giá trị vốn, tài sản của Nhà nước và giá trị doanh nghiệp đã được xác định đầy đủ, hợp lý theo quy định của pháp luật, khẩn trương bán cổ phần, thoái vốn một cách công khai, minh bạch, chủ yếu thông qua bán đấu giá cạnh tranh trên thị trường. Xử lý nghiêm minh các trường hợp định giá thấp tài sản, vốn của Nhà nước và giá trị doanh nghiệp không đúng quy định của pháp luật để trục lợi, gây thất thoát tài sản, vốn nhà nước.

c) Hoàn thiện đầy đủ hồ sơ pháp lý về đất đai, tài sản trước khi tiến hành sáp xếp, cổ phần hóa hay thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư chiến lược tham gia mua cổ phần, góp vốn vào doanh nghiệp khi cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước; phê duyệt tiêu chí cổ đông chiến lược có đủ năng lực tài chính, công nghệ, quản trị để cơ cấu lại và phát triển doanh nghiệp; lập phương án sử dụng đất gửi cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa.

d) Các doanh nghiệp cổ phần hóa phải niêm yết trong thời hạn một năm kể từ ngày phát hành cổ phiếu lần đầu, nếu chưa đáp ứng đầy đủ các điều kiện niêm yết cổ phiếu theo quy định của pháp luật thì phải đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (hệ thống giao dịch UPCOM). Xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp cổ phần không thực hiện niêm yết, đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo quy định; phải lập và triển khai kế hoạch niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán khi đủ điều kiện trong thời hạn quy định.

đ) Đối với các doanh nghiệp cổ phần hóa đã lựa chọn hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm. Khi xác định giá khởi điểm để thực hiện thoái vốn, đơn vị tư vấn cần xem xét giá trị lợi thế quyền thuê đất đối với diện tích đất có vị trí địa lý thuận lợi vào giá khởi điểm bán đấu giá để công tác thoái vốn công khai, minh bạch và đạt hiệu quả.

e) Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, phương án cổ phần hóa, thoái vốn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và báo cáo định kỳ hàng quý, năm theo quy định.

2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước

a) Tăng cường đầu tư, nâng cao năng lực của doanh nghiệp về đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật sản xuất hiện đại; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của DNNN và có vốn nhà nước; khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh, triệt để tiết kiệm chi phí, tiết kiệm năng lượng, nâng cao chất lượng hàng hóa, dịch vụ, uy tín và thương hiệu trên thị trường.

b) Thực hiện chế độ công bố thông tin đầy đủ, kịp thời đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, công khai của DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối.

d) Ban kiểm soát, kiểm soát viên DN NN có trách nhiệm giám sát hiệu quả theo nhiệm vụ quyền hạn chế độ quy định, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, lăng phí. Giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế quản lý nội bộ, quản trị rủi ro phù hợp với tình hình doanh nghiệp.

đ) Thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng, thù lao của người lao động và người quản lý DN NN theo đúng quy định tại Nghị định số 51,52,53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và Thông tư số 26,27,28/2016/TT-BTC ngày 11/9/2016; xác định mức độ hoàn thành, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, làm cơ sở trả lương, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí và điều động người quản lý doanh nghiệp đúng quy định. Giải quyết tốt việc sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, đào tạo và xử lý lao động dôi dư khi cổ phần hóa theo quy định.

e) Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát hàng năm theo quyết định phê duyệt của UBND tỉnh; phòng ngừa, phát hiện và báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lăng phí trong DN NN.

III. Phân công nhiệm vụ

1. Sở Tài chính

a) Theo dõi đôn đốc và tổng hợp báo cáo tình hình sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn hàng quý, năm của các tổng công ty nhà nước và có vốn nhà nước, báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ và chương trình công tác hàng quý của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thẩm định và tham mưu UBND tỉnh: kết quả xếp loại doanh nghiệp hàng năm của các Tổng công ty, công ty nhà nước theo Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và Thông tư số 200/2015/TT-BTC; có ý kiến về kết quả xếp loại của các DN NN thuộc UBND tỉnh, tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Tài chính xem xét; báo cáo kết quả giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động 6 tháng và hàng năm của các DN NN thuộc UBND tỉnh; đôn đốc và phê duyệt báo cáo tài chính 6 tháng và hàng năm của các DN NN trên hệ thống SOE theo quy định. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về chương trình và kết quả công tác Kiểm soát viên các DN NN.

c) Chủ trì phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 4 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ rà soát diện tích đất đang quản lý của các doanh nghiệp nhà nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tham gia góp ý công tác liên quan đến sắp xếp, cổ phần hóa DN NN và thoái vốn tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh: phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh 05 năm và kế hoạch chiến lược dài hạn của các DN NN; xem xét kế hoạch tài chính hàng năm của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực hiện năm trước và kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm đã phê duyệt để

điều chỉnh (nếu có), trong đó giao cụ thể các chỉ tiêu phù hợp quy định hiện hành về các tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp làm cơ sở xếp loại doanh nghiệp hàng năm; theo dõi và định kỳ quý, năm báo cáo tình hình thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của các DNNN và các doanh nghiệp cổ phần hóa tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần; tình hình hỗ trợ các DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước sau cổ phần hóa trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh điều chỉnh về: phê duyệt, điều chỉnh vốn điều lệ của DNNN; phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Xem xét thẩm định số cổ phần mua ưu đãi và Phương án sử dụng lao động, trình UBND tỉnh quyết toán kinh phí hỗ trợ cho người lao động dôi dư khi cổ phần hóa DNNN.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thẩm định và tham mưu UBND tỉnh: phê duyệt quỹ tiền lương, tiền thưởng năm trước và tiền lương, thù lao kế hoạch năm báo cáo các DNNN trên địa bàn tỉnh trong Quý I hàng năm; kiểm tra, giám sát và đánh giá tình hình thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý tại các DNNN; thẩm định xếp hạng các DNNN theo quy định hiện hành; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ tình hình về lao động, tiền lương của các DNNN trên địa bàn gửi UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

4. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh: thay đổi, bổ sung chức năng, thay thế, sửa đổi Điều lệ DNNN; góp ý Điều lệ hoạt động của công ty cổ phần khi cổ phần hóa DNNN; tham mưu cho UBND tỉnh xác định trách nhiệm người quản lý DNNN, người đại diện phần vốn nhà nước không thực hiện công tác cổ phần hóa và công tác thoái vốn hiệu quả theo thời gian quy định mà không giải trình rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.

b) Thực hiện đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), người đại diện vốn nhà nước trong việc quản lý, điều hành; định kỳ hàng năm, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo quy định đối với các doanh nghiệp do UBND tỉnh làm chủ sở hữu; quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại người quản lý DNNN; cử, thay thế, miễn nhiệm người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh.

c) Trên cơ sở kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xem xét xử lý tập thể, cá nhân có liên quan đến những hạn chế, thiếu sót, tổ chức kiểm điểm nghiêm túc, gắn với trách nhiệm người đứng đầu có hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà

nước theo quy định. Tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý đối với các trường hợp, các cơ quan, đơn vị để xảy ra sai phạm.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Thực hiện rà soát các nội dung còn bất cập, hạn chế trong quá trình triển khai thi hành pháp luật về đất đai; tổng hợp, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh có ý kiến với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong quá trình sửa đổi Luật Đất đai.

b) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan thực hiện rà soát các nội dung còn bất cập giữa các quy định pháp luật khác với các quy định của pháp luật đất đai như Luật Đầu tư, Luật Dân sự, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Quản lý thuế,...

c) Tham mưu UBND tỉnh rà soát toàn bộ các phương án sử dụng đất đã được phê duyệt cho các doanh nghiệp cổ phần hóa. Trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khác với phương án đã được phê duyệt thì tổ chức thu hồi và đấu giá công khai theo quy định của pháp luật. Có trách nhiệm quản lý chặt chẽ, tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng đất của doanh nghiệp sau cổ phần hóa, bảo đảm tuân thủ phương án sử dụng đất đã được phê duyệt trong phương án cổ phần hóa doanh nghiệp.

d) Chủ trì, phối hợp xác định giá đất cụ thể phù hợp với quy định của Luật Đất đai để xác định đúng giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, tính đúng, tính đủ tiền thuê đất của doanh nghiệp, tránh thất thoát cho ngân sách nhà nước.

đ) Tham mưu UBND tỉnh rà soát để xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất đối với các doanh nghiệp thuộc đối tượng phải cổ phần hóa nhưng chưa được phê duyệt phương án sử dụng đất và các doanh nghiệp đã cổ phần hóa nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sử dụng đất cho phù hợp với quy định tại Luật Đất đai. Trường hợp phương án sử dụng đất doanh nghiệp đề xuất chưa phù hợp với quy hoạch, mục đích sử dụng đất, ngành nghề kinh doanh và pháp luật về đất đai hiện hành thì doanh nghiệp phải trả lại cho nhà nước để sử dụng vào mục đích khác; Thực hiện quy định của pháp luật đất đai về thu hồi đất đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai.

e) Hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp cổ phần hóa theo đúng quy định của pháp luật.

6. Hội đồng thành viên Tổng công ty và DNNN, người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp

a) Hội đồng thành viên Tổng công ty Công nghiệp thực thẩm Đồng Nai chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn tại các doanh nghiệp thành viên theo đúng kế hoạch phê duyệt của UBND tỉnh. Xác định trách nhiệm cá nhân, người đại diện vốn tổng công ty tại doanh nghiệp khác trong việc thực hiện kém hiệu quả về công tác sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn theo quy định.

b) Hội đồng thành viên Tổng công ty và DNNN chỉ đạo điều hành và tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành tốt kế hoạch hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, phương

án, chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh, đảm bảo nộp ngân sách theo kế hoạch UBND tỉnh giao; quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn nhà nước giao, trong đó không ngừng nâng cao hiệu quả khai thác công trình thủy lợi; báo cáo hiệu quả đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác, nhất là đầu tư góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất, làm rõ nguyên nhân để xảy ra tình trạng thua lỗ, kém hiệu quả, đề xuất giải pháp xử lý.

- Thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất kinh doanh; tiếp tục giữ vững và mở rộng thị trường tiềm năng thông qua các chương trình Hội thảo kinh tế, chương trình hợp tác đầu tư trong và ngoài tỉnh; nghiên cứu phát triển các hình thức hợp tác kinh doanh, mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh trọng điểm theo xu hướng của thị trường để nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Triển khai công khai, minh bạch đối với các chức danh quản lý, điều hành. Sắp xếp, tinh gọn và nâng cao hiệu quả tổ chức bộ máy; xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ người quản lý doanh nghiệp trên cơ sở nâng cao tiêu chuẩn, điều kiện về phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo, quản lý và chuyên môn nghiệp vụ.

- Nâng cao hiệu quả quản lý tài sản doanh nghiệp, kiểm kê định kỳ hàng quý, năm theo quy định; xây dựng hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ tiên tiến và tổ chức kiểm tra phòng chống tham nhũng hàng năm để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí; hoàn thiện các quy chế nhằm tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát nội bộ việc chấp hành chính sách pháp luật Nhà nước.

- Thực hiện công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử theo quy định hiện hành và báo cáo kết quả cho UBND tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan.

- Tiếp tục giữ vững và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên, tổ chức các buổi tọa đàm, tập huấn về pháp luật để phát huy dân chủ cơ sở, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho người lao động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Hội đồng thành viên doanh nghiệp nhà nước căn cứ các nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phổ biến và triển khai tổ chức thực hiện đến đơn vị mình; định kỳ quý, 6 tháng, năm báo cáo kết quả Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo cho Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

2. Giao Sở Tài chính - Thường trực Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh là đầu mối, thường xuyên theo dõi đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ để công tác cổ phần hóa DNNN đạt hiệu quả và nâng cao hiệu quả hoạt động DNNN.

Trước ngày 20 tháng cuối quý và trước ngày 20 tháng 12 hàng năm, các sở, ban, ngành liên quan, Hội đồng thành viên Tổng công ty, DNNN gửi báo cáo về tình hình kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao cho Sở Tài chính để tổng hợp tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo Đổi mới và phát triển doanh nghiệp và Bộ Tài chính theo quy định.

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện nếu có phát sinh khó khăn vướng mắc, các sở, ban, ngành, doanh nghiệp báo cáo Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh chỉ đạo, kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các Tổng công ty, Công ty nhà nước;
- Lưu: VT, KTNS.
Mphuong.ktns

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hùng